

**BỘ XÂY DỰNG
CỤC HÀNG HẢI VÀ ĐƯỜNG THỦY
VIỆT NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /CHHĐTVN-PC
V/v ý kiến gửi Tập đoàn Xăng dầu VN về
việc tháo gỡ khó khăn, vướng mắc do quy
định pháp luật trong lĩnh vực hàng hải,
đường thủy nội địa.

Hà Nội, ngày tháng 9 năm 2025

Kính gửi: Tập đoàn xăng dầu Việt Nam

Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam nhận được văn bản số 10033/BXD-PC ngày 17/9/2025 của Bộ Xây dựng về việc báo cáo tình hình, kết quả xử lý đối với các nội dung khó khăn, vướng mắc do quy định pháp luật, trong đó, giao Cục trả lời chính thức các Bộ, ngành, địa phương, doanh nghiệp ... đối với các nội dung kiến nghị, phản ánh thuộc lĩnh vực hàng hải và đường thủy nội địa mà kết quả rà soát cho thấy không phải do quy định pháp luật tại Báo cáo số 76/BC-ĐU.

Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được giao, Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam đã rà soát các kiến nghị, phản ánh thuộc lĩnh vực hàng hải và đường thủy nội địa mà kết quả rà soát cho thấy không phải do quy định pháp luật tại Báo cáo số 76/BC-ĐU, kết quả:

- Tổng số nội dung phản ánh, kiến nghị của ập đoàn xăng dầu Việt Nam thuộc lĩnh vực hàng hải và đường thủy nội địa: 01 nội dung;
- Ý kiến trả lời chi tiết: Theo Phụ lục gửi kèm.

Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam kính gửi ập đoàn xăng dầu Việt Nam./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT Nguyễn Xuân Sang (để b/c);
- Cục trưởng (để b/c);
- Vụ PC Bộ (để b/c);
- Trung tâm CNTT Bộ (để đăng tải);
- Các Tổ chức giúp việc Cục trưởng;
- Lưu: VT, PC_(Quyên).

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**

Hoàng Minh Toàn

Phụ lục**TÌNH HÌNH TRẢ LỜI CÁC KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC KHÔNG PHẢI LÀ KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC DO QUY ĐỊNH PHÁP LUẬT**

Tiêu chí: Quy định của VBQPPL không rõ ràng, có nhiều cách hiểu khác nhau, không hợp lý, không khả thi, gây khó khăn trong áp dụng, thực hiện.

Nhóm B. Nhóm các nội dung cho ý kiến không nhất trí

S T T	Điều, khoản, điểm, tên văn bản đề xuất xử lý	Nội dung quy định được phản ánh không rõ ràng, có nhiều cách hiểu khác nhau, không hợp lý, không khả thi, gây khó khăn trong áp dụng, thực hiện pháp luật	Phương án xử lý được đề xuất	Cơ quan, tổ chức rà soát, phản ánh	Ý kiến về nội dung rà soát, phản ánh
	Tại khoản 4 Điều 1 của Nghị định 34/2025/NĐ-CP ngày 25/02/2025 sửa đổi, bổ sung Điều 8 của Nghị định 58/2017/NĐ-CP ngày 10/05/2017 trong đó có các nội dung sau: - Tại mục d khoản 2 điều 8 Nghị định 34/2025/NĐ-CP về việc các trường hợp phải lập Phương án đảm bảo an toàn hàng hải: “Bến cảng, cầu cảng tiếp nhận tàu biển giảm tải có thông số kỹ thuật lớn hơn thông số kỹ thuật của tàu biển tại Quyết định công bố. Bộ Giao thông vận tải tổ chức xây dựng tiêu chuẩn kỹ thuật về bến cảng, cầu cảng tiếp nhận tàu biển giảm tải có thông số kỹ thuật lớn hơn thông số kỹ thuật của tàu biển tại Quyết định công bố”. - Tại mục a khoản 3 điều 8 Nghị định 34/2025/NĐ-CP về việc thẩm quyền phê duyệt Phương án đảm bảo an toàn hàng hải: “Cục Hàng hải Việt Nam phê duyệt Phương án đảm bảo an toàn hàng hải đối với trường hợp quy định tại điểm d khoản 2 Điều này”.	- Do Nghị định có hiệu lực từ ngày 10/04/2025, các tổ chức, doanh nghiệp có thể gặp khó khăn trong việc cập nhật, nghiên cứu và Bộ Xây dựng chưa ban hành Thông tư hướng dẫn cụ thể của Nghị định 34/2025/ND-CP cho nên một số doanh nghiệp có cầu cảng đang lúng túng, chưa biết phải thực hiện về việc lập phương án đảm bảo an toàn hàng hải. - Việc lập mới phương án theo quy định mới có thể kéo theo các chi phí về thời gian, nhân lực, và thậm chí là chi phí tư vấn nếu các đơn vị không có đủ năng lực nội bộ. - Việc lập phương án an toàn hàng hải đòi hỏi kiến thức chuyên môn sâu về hàng hải, thủy động lực học, rủi ro, và các quy định pháp luật liên quan. Nếu các hướng dẫn không rõ ràng, các doanh nghiệp không chuyên có thể gặp khó khăn trong việc tự xây dựng phương án đạt chuẩn	B. Hướng dẫn áp dụng VBQPPL theo quy định tại Điều 61 Luật Ban hành VBQPPL năm 2025	Tập đoàn xăng dầu Việt Nam	Nghị định này mới có hiệu lực thực hiện từ ngày 10/04/2025, cần thời gian thực hiện và đánh giá hiệu quả áp dụng, rà soát, tổng hợp ý kiến của các tổ chức, doanh nghiệp để đề xuất ban hành các văn bản hướng dẫn triển khai thực hiện theo thẩm quyền cho phù hợp, đồng thời, phối hợp với các cơ quan, đơn vị trong tổ chức thực hiện, đảm bảo tạo thuận lợi cho các doanh nghiệp trong thực thi.

